

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị S, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lò Văn Nh, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh có hai con chung là cháu Lò Thị Thanh K, sinh ngày 25/5/2013 và cháu Lò Văn Sơn L, sinh ngày 08/01/2015. Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh thoả thuận nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho anh Lò Văn Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là hai cháu Lò Thị Thanh K và cháu

Lò Văn Sơn L đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Lò Văn Nh không yêu cầu chị Hà Thị S cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Hà Thị S có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với anh Nhất. Anh Nh có quyền yêu cầu chị S cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Chị Hà Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Hà Thị S và anh Lò Văn Nh mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị Hà Thị S tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Lò Văn Nh phải nộp. Tổng cộng chị Hà Thị S phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị Hà Thị S đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000800 ngày 11/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Hà Thị S được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng